

SDK: 893100017100

# Becolugel<sup>®</sup>

ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM  
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG  
NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ HOẶC DƯỢC SĨ.

**Thành phần dược chất:** Mỗi gói 20 g chứa:

Aluminium phosphat gel 20% .....12,38 g  
Thành phần tá dược: Natri benzoat, HPMC 4000, aspartame, acesulfame K, sorbitol lỏng 70%, nước RO.

**Dạng bào chế:** Hỗn dịch uống.

**Mô tả:** Hỗn dịch màu trắng đục như sữa, vị ngọt, thơm mùi cam.

**Chỉ định:** Becolugel là một thuốc kháng acid được sử dụng để điều trị cơn đau, bỏng rát và tình trạng khó chịu do acid gây ra ở dạ dày hoặc thực quản.

**Liều dùng, cách dùng:** Thuốc được dùng bằng đường uống, dùng nguyên chất hay pha với ít nước.

Thuốc được chỉ định lúc có cơn đau hoặc theo hướng dẫn của Bác sĩ, thông thường mỗi lần 1-2 gói sau các bữa ăn khoảng 30 phút đến 2 giờ.

Không cần thiết dùng quá 6 lần/ngày. Nếu không đủ làm dịu cơn đau, nên tham khảo ý kiến của Bác sĩ.

**Chống chỉ định:**

Bệnh nhân có tiền sử quá mẫn với bất kì thành phần nào của thuốc.

Người bị bệnh thận nặng.

**Cảnh báo và thận trọng khi dùng thuốc này:**

Không dùng liều cao lâu dài ở người bệnh suy thận mãn tính. Trong thành phần có chứa natri benzoat nếu dùng thời gian dài có thể dẫn đến tích lũy natri.

Thuốc có chứa sorbitol nên báo cho Thầy thuốc biết nếu bạn bị tắc ống mật hoặc suy gan nặng, bệnh di truyền hiếm gặp không dung nạp fructose, galactose. Sorbitol có thể gây nhuận tràng nhẹ.

Không nên dùng thuốc này cho bệnh nhân mắc phenylketon niệu (PKU) do trong thành phần có chứa aspartame (một nguồn phenylalanin).

**Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:**

**1/ Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai:**

Nhôm phosphat có thể dùng được cho phụ nữ có thai nhưng tránh dùng liều cao lâu dài.

**2/ Sử dụng thuốc cho phụ nữ cho con bú:**

Lượng nhôm phosphat phân bố vào sữa mẹ không đủ gây tác hại đến trẻ bú mẹ.

**Khả năng lái xe và vận hành máy móc:**

Không ảnh hưởng hoặc ảnh hưởng không đáng kể đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

**Tương tác và tương kỵ của thuốc:**

**Bảo cho Thầy thuốc biết các thuốc bạn đang dùng để tránh tương tác**

Nhôm phosphat tương tác với nhiều thuốc bởi sự thay đổi pH và lúc dạ dày rỗng, bởi sự thẩm hút trực tiếp và tạo phức không hấp thu. Có thể hạn chế tương tác này bằng cách dùng nhôm phosphat và các thuốc khác cách nhau 2-3 giờ.

Nhôm phosphat làm giảm sự hấp thu của digoxin, idomethacin, các muối sắt, isoniazid, clodiazepoxid, naproxen.

Nhôm phosphat làm tăng pH nước tiểu, do đó làm giảm thải trừ các thuốc kiềm yếu (amphetamin, quinidin) và tăng thải trừ các thuốc acid yếu (aspirin).

Độ hấp thu của nhôm qua đường tiêu hóa có thể tăng nếu dùng chung với các citrat hay acid ascorbic.

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

**Cần làm gì khi một lần quên không dùng thuốc:**

Khi một lần quên dùng thuốc, bạn nên dùng liều tiếp theo như bình thường.

**Tác dụng không mong muốn (ADR):**

Nhôm phosphat là một chất làm săn se niêm mạc và có thể gây táo bón, liều cao có thể gây tắc ruột.

**Thông báo cho Bác sĩ hoặc Dược sĩ của bạn những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc**

**Quá liều và cách xử trí:**

**Quá liều:** Uống nhiều thuốc có thể gây táo bón hoặc thậm chí tắc ruột. Quá liều thường gây ảnh hưởng trên những bệnh nhân suy chức năng thận.

**Cách xử trí:** Thường xuyên theo dõi cẩn thận, sử dụng các biện pháp điều trị triệu chứng và hỗ trợ.

**Đặc tính dược lực học:**

**Mã ATC:** Aluminium phosphat gel: A02AB03

**Nhóm dược lý trị liệu:** Thuốc kháng acid.

Gel nhôm phosphat là một chất kháng acid. Gel nhôm phosphat có vai trò đệm lượng acid thừa của dịch vị nhưng không tạo ra sự trung hòa

Gel dạng keo có trong gel nhôm phosphat tạo một màng bảo vệ tựa như chất nhầy, che phủ diện rộng niêm mạc đường tiêu hóa. Lớp màng bảo vệ và nhôm phosphat phân tán mịn làm lạnh nhanh ổ viêm và loét, bảo vệ niêm mạc dạ dày chống lại tác động bên ngoài và làm người bệnh dễ chịu ngay.

**Đặc tính dược động học:**

Bình thường gel nhôm phosphat không được hấp thu và không ảnh hưởng đến cân bằng acid - kiềm của cơ thể. Gel nhôm phosphat phản ứng chậm với acid hydrochloric trong dạ dày tạo thành nhôm cloric dạng hấp thu. Lượng nhôm hấp thu được thải trừ qua nước tiểu, nên chú ý đến nguy cơ tích lũy ở bệnh nhân suy thận (đặc biệt là tích lũy trong xương và hệ thần kinh trung ương). Lượng nhôm trong phần lớn liều dùng còn lại trong đường tiêu hóa, ở dạng không hấp thu, được thải trừ qua phân.

**Quy cách đóng gói:**

Hộp 20 gói x 20 g hỗn dịch uống.

Hộp 26 gói x 20 g hỗn dịch uống.

**Hạn dùng:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

**Điều kiện bảo quản:** Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh nắng trực tiếp

**Tiêu chuẩn chất lượng:** TCCS



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM BẾN TRE**  
Số 6A3 Quốc lộ 60, Phường Phú Tân, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam.